

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 6/2024**  
**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ VẬT TƯ THIẾT BỊ**

| Stt      | Họ và tên              | Mã E-office | Đơn vị xếp loại thi đua | Kết quả xếp loại thi đua |                               |
|----------|------------------------|-------------|-------------------------|--------------------------|-------------------------------|
|          |                        |             |                         | Xếp loại                 | Ghi chú                       |
| <b>a</b> | <b>Viên chức</b>       |             |                         | <b>6</b>                 | <b>2A1 + 3A2 + 0A3 + 1A4</b>  |
| 1        | Lương Xuân Thịnh       | 01004005    | A1                      | A1                       |                               |
| 2        | Nguyễn Cao Thắng       | 01002021    | A2                      | A1                       | Thống nhất đề nghị của đơn vị |
| 3        | Đỗ Thị Tâm             | 01019002    | A4                      | A4                       |                               |
| 4        | Bùi Đặng Hoàng Tuấn    | 01015028    | A2                      | A2                       |                               |
| 5        | Võ Tấn Kiệt            | 01008034    | A2                      | A2                       |                               |
| 6        | Nguyễn Tiến Việt Dũng  | 01015026    | A2                      | A2                       |                               |
| <b>b</b> | <b>Hợp đồng trường</b> |             |                         | <b>4</b>                 | <b>1A1 + 1A2 + 1A3 + 1A4</b>  |
| 7        | Lương Thị Thắm         | 01019001    | A4                      | A4                       |                               |
| 8        | Đỗ Công Thành          | 01005005    | A1                      | A1                       |                               |
| 9        | Nguyễn Xuân Lợi        | 01017008    | A2                      | A2                       |                               |
| 10       | Nguyễn Hoàng Hải       | 01019003    | A3                      | A3                       |                               |

|                  |    |
|------------------|----|
| Tổng số CB-GV-NV | 10 |
| Xếp loại A1:     | 3  |
| Xếp loại A2:     | 4  |
| Xếp loại A3:     | 1  |
| Xếp loại A4:     | 2  |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTD-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH

Lưu Hoàng Hải Yến

Lâm Viết Dũng